

BÁO CÁO

**Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong giải ngân
và quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2016 - 2019**

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-HĐND ngày 11/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp lần thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo “*Chuyên đề về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong giải ngân và quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công 2016 - 2019*”, như sau:

1. Về công tác chấp hành các quy định của pháp luật trong giải ngân vốn đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2016 - 2019:

a) Quy định của pháp luật về giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2019:

Trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước, công tác giải ngân vốn đầu tư công được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính, cụ thể:

- Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (*gọi tắt là Thông tư số 08/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính*);

- Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (*gọi tắt là Thông tư số 108/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính*);

- Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính (*gọi tắt là Thông tư số 52/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính*);

- Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 và các văn bản quy định khác có liên quan.

b) Công tác chấp hành các quy định của pháp luật trong giải ngân vốn đầu tư các dự án đầu tư công 2016-2019:

Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, kế hoạch đầu tư công hằng năm do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và các quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC, Thông tư số 108/2016/TT-BTC và Thông tư số 52/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện như sau:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm và hiệu quả; chấp hành đúng quy định của pháp luật về chế độ quản lý tài chính đầu tư;

- Cơ quan cấp trên của chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư hoặc Ban quản lý dự án (sau đây gọi chung là chủ đầu tư) thuộc phạm vi quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư, sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, đúng chế độ Nhà nước;

- Cơ quan tài chính các cấp thực hiện công tác quản lý tài chính vốn đầu tư về việc chấp hành chế độ, chính sách tài chính đầu tư, tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tình hình thanh toán vốn đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Cơ quan Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán vốn kịp thời, đầy đủ, đúng quy định cho các dự án khi có đủ điều kiện thanh toán vốn.

Trong giai đoạn từ năm 2016 – 2019, công tác giải ngân vốn đầu tư công luôn được thực hiện tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước và chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Để đẩy nhanh công tác giải ngân vốn đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiều giải pháp điều hành, cụ thể:

Ngay từ đầu năm, sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư theo đúng quy định, đồng thời giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan, cụ thể: giao Sở Tài chính nhập ngay dự toán vào hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), đồng thời công khai chi tiết danh mục dự án đã được nhập dự toán vào hệ thống TABMIS, danh mục dự án chưa được nhập dự toán vào hệ thống TABMIS và nêu rõ lý do chưa được nhập dự toán, để chủ đầu tư chủ động phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị có liên quan kịp thời bổ sung các hồ sơ, thủ tục, để đủ điều kiện được nhập dự toán, từ đó tạo điều kiện thuận lợi để giải ngân khi có khối lượng thanh toán bất kì thời điểm nào.

Ngoài ra, trong quá trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công, với tinh thần chủ động đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước, Kho bạc nhà nước tỉnh đã rút ngắn thời gian kiểm soát thanh toán từ 07 ngày xuống còn 03 ngày làm việc, riêng thủ tục tạm ứng vốn là 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Bên cạnh đó, Kho bạc nhà nước tỉnh thực hiện kiểm soát thanh toán theo nguyên tắc “*thanh toán trước, kiểm soát sau*” cho từng lần thanh toán và “*kiểm*

soát trước, thanh toán sau” đối với lần thanh toán cuối cùng của hợp đồng, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Việc tiếp nhận hồ sơ, kiểm soát, trả kết quả được thực hiện theo đúng quy trình và thời gian quy định, vốn giải ngân không vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; việc tổng hợp, báo cáo kịp thời, đầy đủ tình hình kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

Trong quá trình giải ngân, thanh toán khi có vấn đề vướng mắc, khó khăn, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp cùng với các sở, ngành để tháo gỡ, xử lý kịp thời. Mặt khác, công tác theo dõi và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư được Kho bạc nhà nước duy trì, thực hiện tốt, đảm bảo thu hồi hết số vốn đã tạm ứng khi thanh toán khối lượng hoàn thành đạt 80% giá trị hợp đồng theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

Nhìn chung, với những giải pháp điều hành linh hoạt, hiệu quả, kịp thời nên tỷ lệ giải ngân trong giai đoạn từ năm 2016-2019 của tỉnh luôn cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân của cả nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

2. Về công tác chấp hành các quy định của pháp luật trong quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2016-2019:

a) Quy định của pháp luật về quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2016 - 2019:

Giai đoạn 2016 – 2019, công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính, cụ thể:

- Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

- Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

b) Công tác chấp hành các quy định của pháp luật về quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2016-2019:

Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính. Các dự án hoàn thành đều được lập báo cáo quyết toán để gửi cơ quan tài chính thẩm tra trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Thời hạn chủ đầu tư nộp hồ sơ quyết toán đến cơ quan thẩm tra quyết toán được tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng và được quy định chi tiết cho từng nhóm dự án, cụ thể: dự án nhóm C là 03 tháng, dự án nhóm B là 06 tháng, dự án nhóm A và dự án quan trọng Quốc gia là 09 tháng. Qua tổng hợp, theo dõi, các chủ đầu tư đều chấp hành tốt thời hạn quyết toán.

Công tác tiếp nhận hồ sơ báo cáo quyết toán cũng được các cơ quan tài chính các cấp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Khi chủ đầu tư nộp hồ sơ báo cáo quyết toán, cơ quan thẩm tra tiến hành kiểm tra thành phần hồ sơ báo cáo quyết

toán, đồng thời xác định sơ bộ thành phần hồ sơ, tài liệu còn thiếu, chưa hoàn chỉnh để yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện, bổ sung và tiến hành lập phiếu giao nhận hồ sơ với chủ đầu tư. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo theo thành phần quy định, cơ quan thẩm tra trả lại hồ sơ cho chủ đầu tư. Đối với các dự án đã nộp đầy đủ thành phần hồ sơ sẽ tiến hành các bước thẩm tra đảm bảo thời gian quy định. Trong quá trình thẩm tra, cơ quan tài chính phối hợp các chủ đầu tư để bổ sung hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác bằng các văn bản cụ thể, rõ ràng, minh bạch.

Thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán được thực hiện đảm bảo theo thời gian quy định của Bộ Tài chính, cụ thể dự án nhóm C là 01 tháng, dự án nhóm B là 02 tháng, dự án nhóm A là 04 tháng và dự án quan trọng Quốc gia là 07 tháng.

Nội dung thẩm tra quyết toán đều được các cơ quan tài chính thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định như thẩm tra hồ sơ pháp lý, thẩm tra nguồn vốn đầu tư của dự án, thẩm tra chi phí đầu tư, thẩm tra chi phí không tính vào giá trị tài sản, thẩm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư, thẩm tra tình hình công nợ, vật tư, thiết bị tồn đọng, trong đó có xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước,...

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư, cơ quan tài chính đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án hoàn thành, rà soát, xử lý dứt điểm không để tình trạng dự án tồn đọng chậm phê duyệt quyết toán.

Hiện nay, công tác quyết toán dự án hoàn thành đã được các cấp, các ngành, chủ đầu tư quan tâm, thực hiện theo quy định pháp luật, không còn dự án tồn đọng nhiều năm chưa quyết toán, số lượng dự án chậm phê duyệt quyết toán đã giảm đáng kể so với giai đoạn trước.

Kết quả từ năm 2016 - 2019, toàn tỉnh đã phê duyệt quyết toán được 1.082 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 8.950 tỷ đồng, cụ thể:

- Năm 2016, phê duyệt được 325 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 1.637 tỷ đồng.

- Năm 2017, phê duyệt được 274 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 2.654 tỷ đồng.

- Năm 2018, phê duyệt được 263 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 2.642 tỷ đồng.

- Năm 2019, phê duyệt được 220 dự án, giá trị quyết toán được duyệt là 2.017 tỷ đồng.

Ngoài ra, điểm nổi bật quan trọng trong giai đoạn 2016 - 2020 là sau khi các dự án được phê duyệt quyết toán, công nợ sau quyết toán cũng được tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành, các cấp cân đối, bố trí vốn xử lý nhằm không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

Bên cạnh kết quả đạt được như trên, vẫn còn một số ít chủ đầu tư chưa chấp hành tốt chế độ quyết toán như: còn tình trạng chậm lập báo cáo quyết toán, thành phần hồ sơ báo cáo quyết toán gửi đến cơ quan thẩm tra chưa đầy đủ nên phải yêu

cầu bổ sung, đối chiếu thanh toán vốn đầu tư theo quy định còn chậm,... dẫn đến thời gian thẩm tra kéo dài.

Mặt khác, theo biên chế được giao hiện nay, cán bộ làm công tác thẩm tra quyết toán tại cấp huyện, cấp xã thông thường chỉ do 01 cán bộ thực hiện, đồng thời còn phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nên đôi khi chưa theo dõi, đôn đốc kịp thời các chủ đầu tư lập, nộp báo cáo quyết toán và thời gian thẩm tra chưa đảm bảo quy định, chất lượng thẩm tra quyết toán chưa cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi, chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Tổ chức rà soát dự án chậm phê duyệt quyết toán để có giải pháp xử lý kịp thời, đồng thời chấn chỉnh và có biện pháp chế tài đối với các trường hợp vi phạm quy định về thời gian quyết toán.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh “*Chuyên đề về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong giải ngân và quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư công 2016-2019*” như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP & P. KTTH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung